CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2025

CTCP Bất động sản Sài Gòn Vi Na

Ngày 31/12/2025	32,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.7%	**6.1%**	**83.8%**

DT thuần
Q4/25
3.51
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 0.08| 2.3%

LN thuần
Q4/25
-17.3
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 48.1| 73.6%

LN sau thuế
Q4/25
64.4
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 60.7| 1626%

Tỷ suất lãi EBIT
2025

ROE
2025

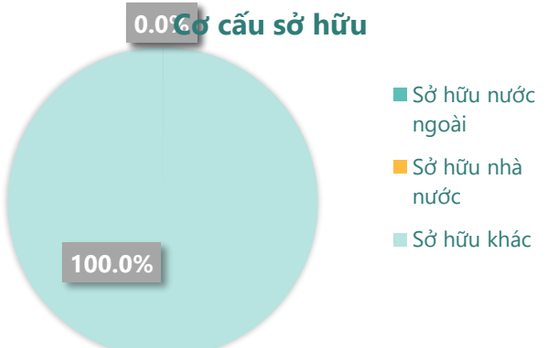
Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	11,100 - 36,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,961
Số lượng CPLH (CP)	90,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	184,150
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.72
EPS	
P/E	

DT thuần
2025
tỷ VNĐ

LN thuần
2025
tỷ VNĐ

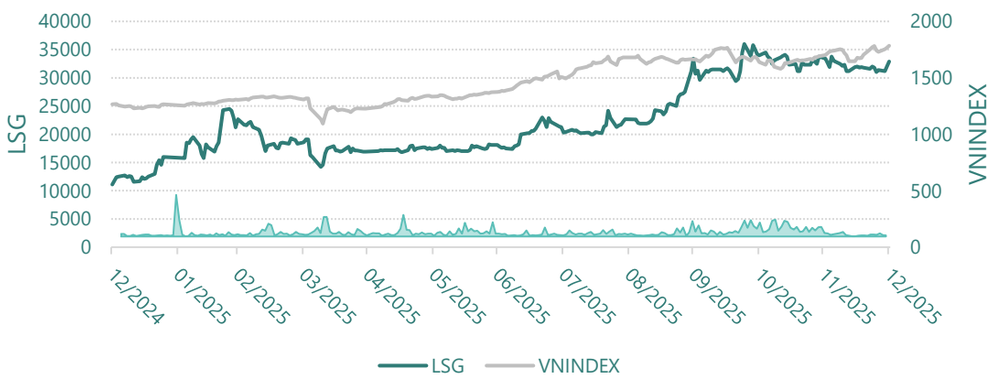
LN sau thuế
2025
tỷ VNĐ

Cơ cấu sở hữu

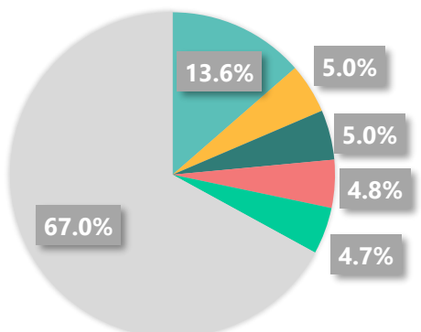


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



Cơ cấu cổ đông

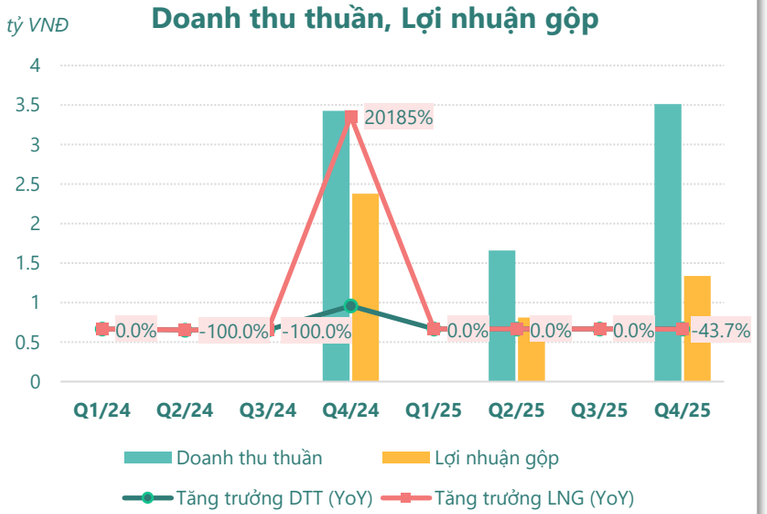


- CTCP Địa ốc Đại Á
- CTCP Quản lý & Phát triển Bất động sản Conasi
- Trương Kim Duyên
- Trần Thị Minh Tâm (Tổng giám đốc)
- Trần Thành Nhơn (Kế toán trưởng)
- Khác

(Nguồn: fireant.vn)

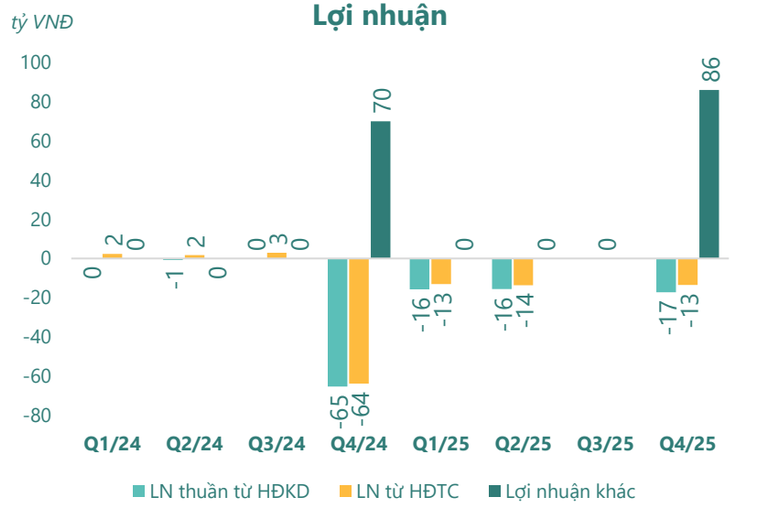
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



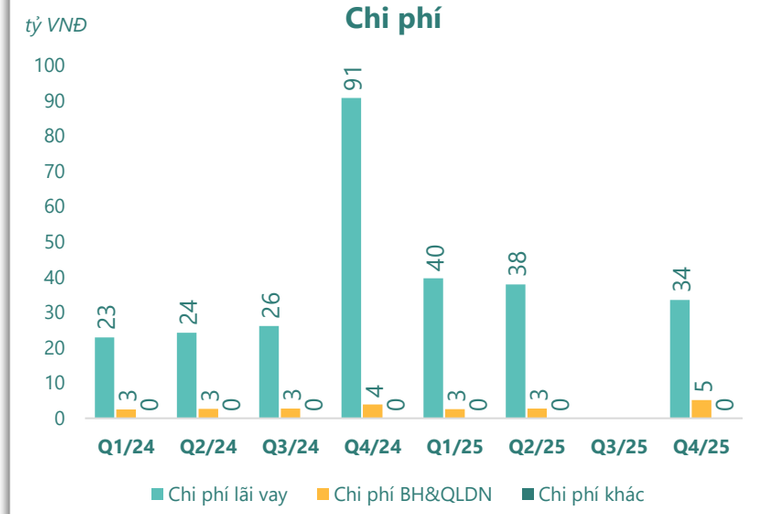
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



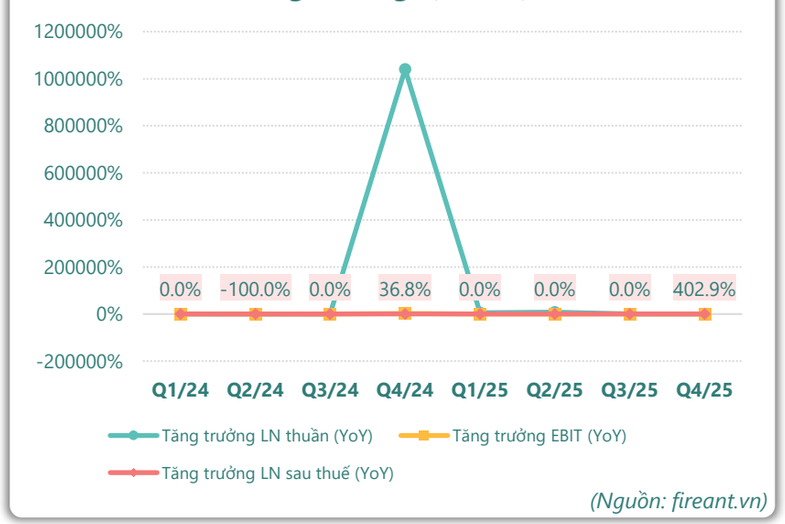
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



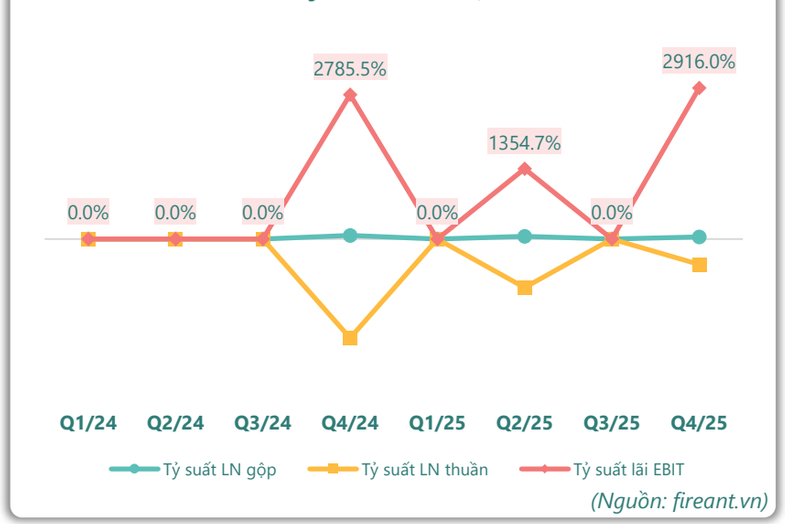
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



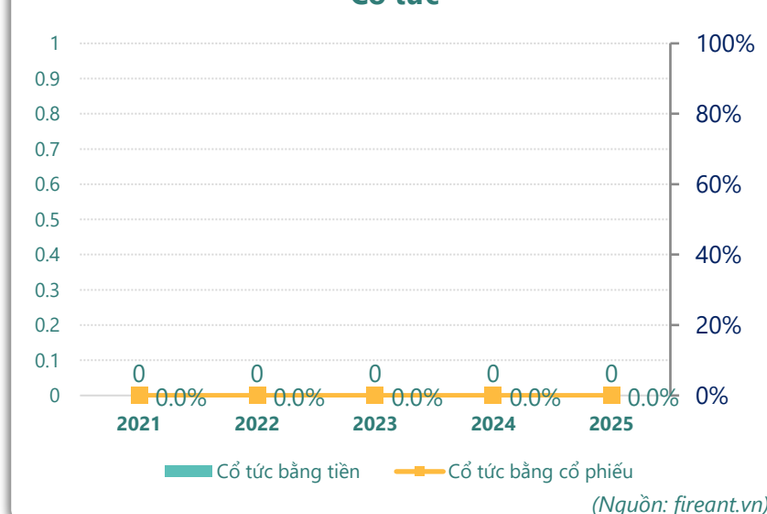
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

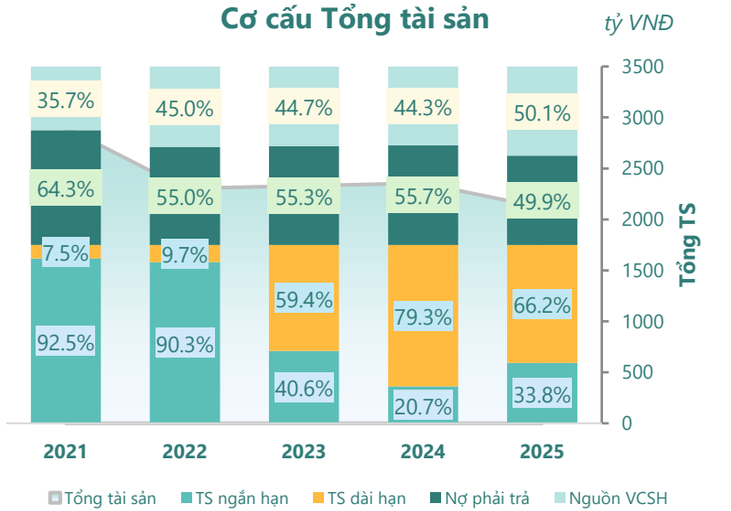
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

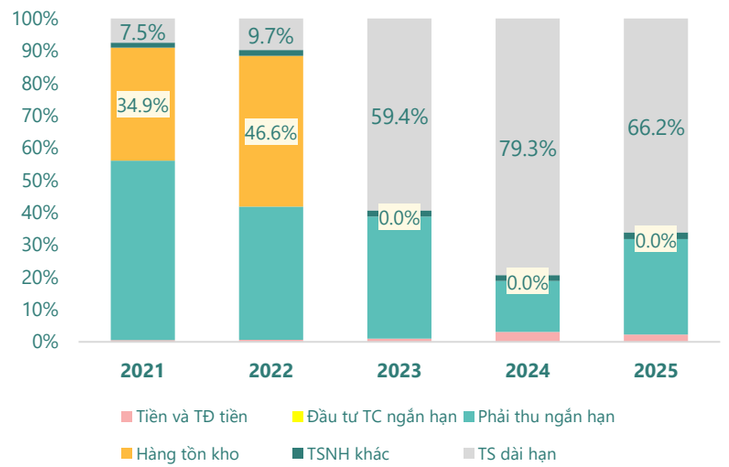
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



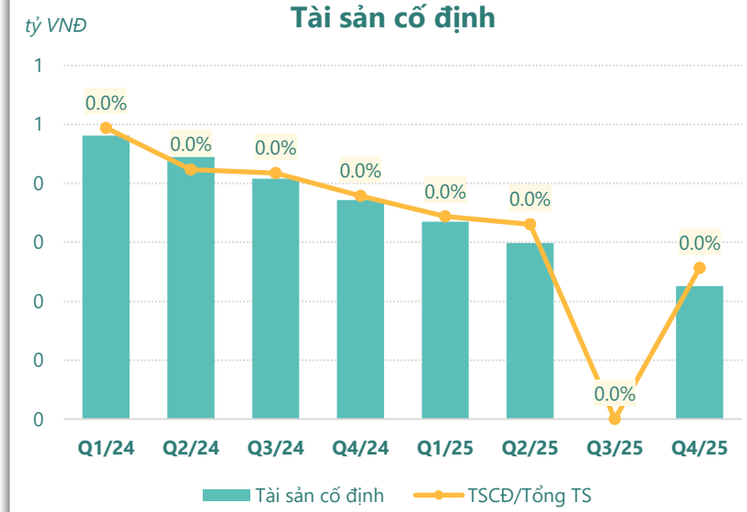
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



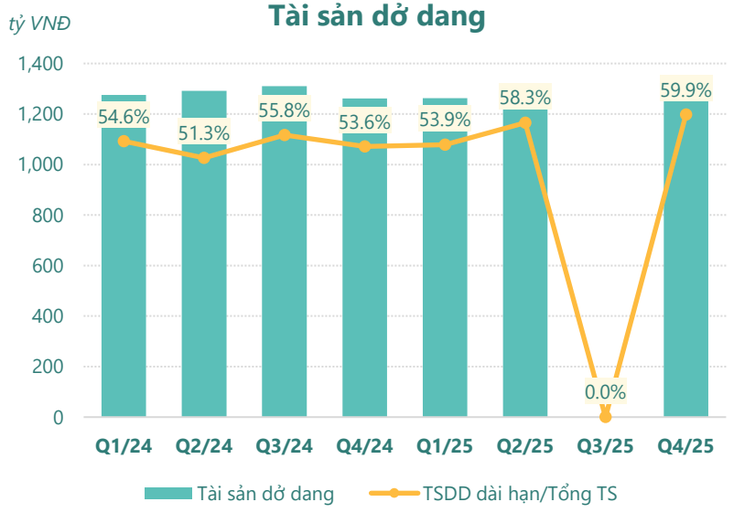
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



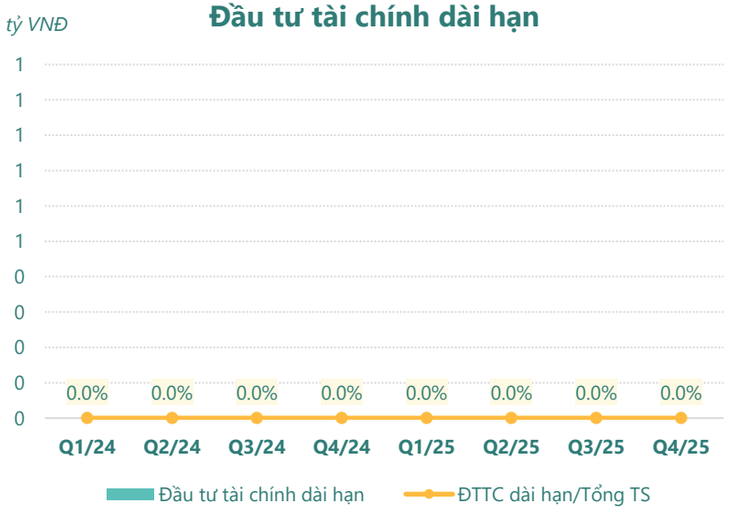
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



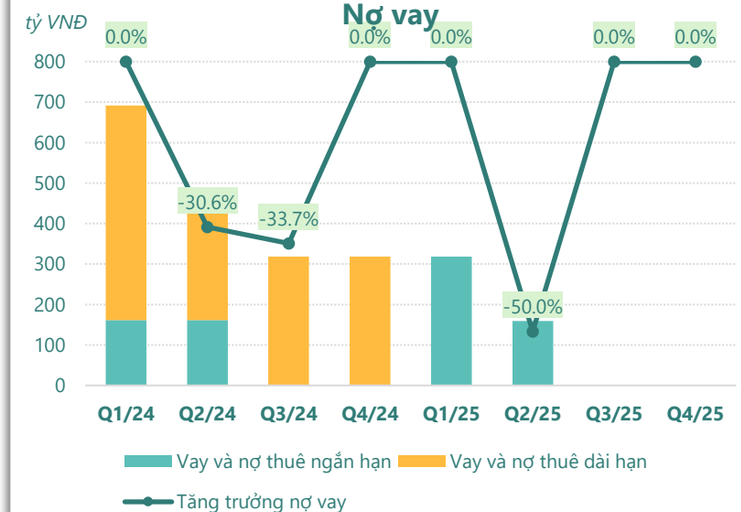
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

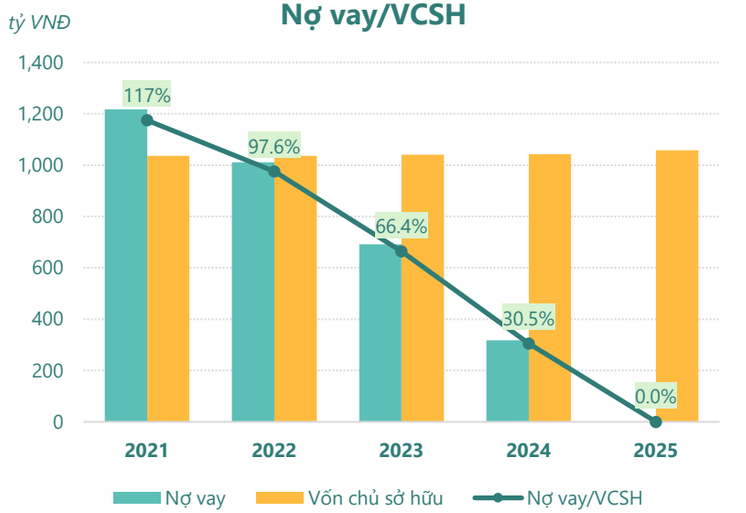
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

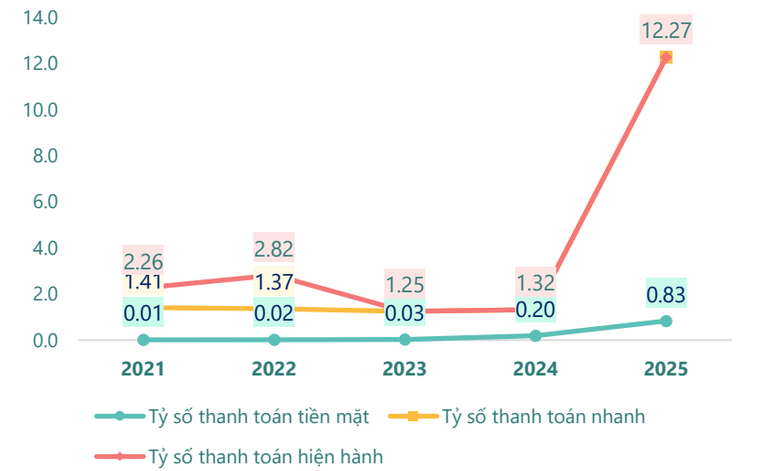
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



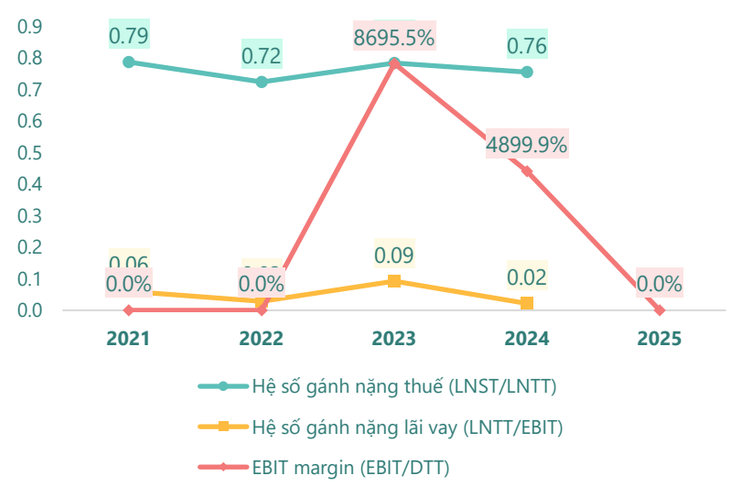
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



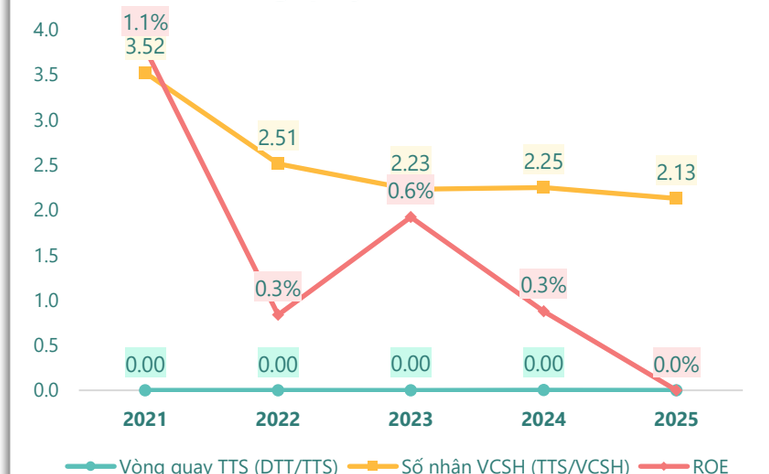
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



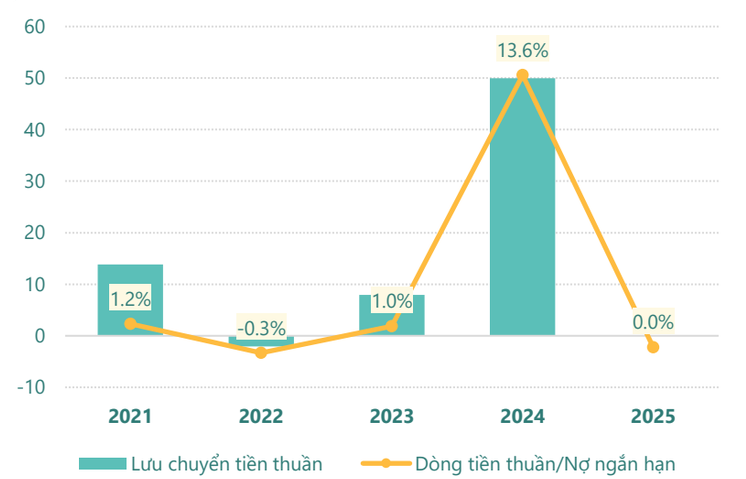
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**3.51**	**3.43**	**2.3%**		**3.43**	
Giá vốn hàng bán	2.17	1.05	107%		1.05	
Lợi nhuận gộp	1.34	2.38	-43.8%		2.38	
Doanh thu HĐTC	20.1	26.9	-25.2%		107	
Chi phí TC	33.6	90.8	-63.0%		164	
Chi phí lãi vay	33.6	90.8	-63.0%		164	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**			**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00			0	
Chi phí QLDN	**5.15**	**3.90**	**32.1%**		**11.9**	
LN thuần từ HĐKD	-17.3	-65.4	73.6%		-66.3	
Lợi nhuận khác	**86.0**	**70.0**	**22.9%**		**70.0**	
LN trước thuế	68.8	4.59	1399%		3.62	
Lợi nhuận sau thuế	**64.4**	**3.73**	**1626%**		**2.73**	
LNST của CĐ cty mẹ	**64.4**	**3.73**	**1626%**		**2.73**	

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-59.2	29.0	-42.1	-40.8	0	45.8
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	187	12.6	13.1	182	0	12.7
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-162	0	0	-159	0	-106
Tiền đầu kỳ	65.0	30.8	72.4	43.5	0	96.1
Lưu chuyển tiền thuần	**-34.2**	**41.6**	**-29.0**	**-17.7**	**0**	**-47.5**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	30.8	72.4	43.5	25.7	0	48.6

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**2,113**	**2,355**	**-10.3%**
Tài sản ngắn hạn	715	486	47.0%
Tiền và tương đương tiền	48.6	72.4	-32.9%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	623	370	68.4%
Hàng tồn kho	0	0	
Tài sản ngắn hạn khác	43.4	43.9	-1.1%
Tài sản dài hạn	**1,398**	**1,869**	**-25.2%**
Phải thu dài hạn	48.6	526	-90.8%
Tài sản cố định	0.23	0.37	-39.3%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	1,266	1,261	0.3%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	**83.7**	**81.1**	**3.1%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	1,056	1,312	-19.6%
Nợ ngắn hạn	**58.3**	**368**	**-84.2%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	318	-100%
Phải trả người bán ngắn hạn	0.24	0.17	47.8%
Nợ dài hạn	997	944	5.6%
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	**1,058**	**1,043**	**1.4%**
Vốn chủ sở hữu	**1,058**	**1,043**	**1.4%**
Vốn điều lệ	900	900	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)